TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN P T** **TỈNH G L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2023/QĐST-DS	*P T, ngày 21 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 23/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh G L

Địa chỉ: 01 A P V Đ, thành phố P K, tỉnh G L

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đặng Thị Kim S, chức vụ: giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L; chức vụ: cán bộ quản lý rủi ro Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh G L

Địa chỉ: 01 A P V Đ, thành phố P K, tỉnh G L (Quyết định ủy quyền lập ngày 29/3/2023).

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Việt T, sinh năm 1971; trú tại: Thôn P T A2, xã I S, huyện P T, tỉnh G L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số nợ: Chị Nguyễn Thị Việt T nợ Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh G L số tiền 8.392.060 đồng (Tám triệu ba trăm chín hai ngàn, không trăm sáu mươi đồng).

2.2. Các bên thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Việt T trả cho Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh G L số tiền 8.392.060 đồng vào 05 đợt, cụ thể:

Đợt 1: Ngày 30/6/2023, trả 500.000 đồng.

Đợt 2: Ngày 30/7//2023, trả 2.000.000 đồng.

Đợt 3: Ngày 30/8/2023, trả 2.000.000 đồng.

Đợt 4: Ngày 30/9/2023, trả 2.000.000 đồng.

Đợt 5: Ngày 30/10//2022, trả 1.800.060 đồng.

Trường hợp chị Nguyễn Thị Việt T vi phạm nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh G L có quyền yêu cầu thi hành án tất cả các khoản nợ còn lại mà không cần đợi đến kỳ trả nợ tiếp theo.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.3. Về án phí: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên được giảm 50% tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị Việt T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 209.801 đồng (Hai trăm lẻ chín nghìn, tám trăm lẻ một đồng).

Hoàn trả lại cho Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển tỉnh G L số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008123 ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P T, tỉnh G L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh G L;
- VKSND huyện P T;
- CCTHADS huyện P T;
- Lưu: HSVA, VT-LT.

THẨM PHÁN

Dương Đình Mạnh